

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HUNG YÊN**

Số: 126/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

K, ngày 26 tháng 7 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2019/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc “Hôn nhân và gia đình”, giữa:

1. M đơn: Chị Bùi Thị S, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh Bùi Đắc Q, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Cháu Bùi Thị Linh N, sinh ngày 12/02/2005;

3.2. Cháu Bùi Thị Linh C, sinh ngày 05/3/2010;

3.3. Cháu Bùi Đắc Khôi M, sinh ngày 25/02/2014.

Người giám hộ cho cháu N, cháu C và cháu M là chị Bùi Thị S và anh Bùi Đắc Q (bố, mẹ đẻ của các cháu).

Đều trú tại: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của BLTTDS năm 2015; Nghị Quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Bùi Thị S và bị đơn anh Bùi Đắc Q đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như Sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Bùi Thị S và bị đơn anh Bùi Đắc Q đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Có 03 con chung, cháu lớn tên là Bùi Thị Linh N, sinh ngày 12/02/2005; cháu thứ hai là Bùi Thị Linh C, sinh ngày 05/3/2010 và cháu thứ ba là Bùi Đắc Khôi M, sinh ngày 25/02/2014. Khi ly hôn chị S và anh Q thống nhất: Giao hai cháu lớn là Bùi Thị Linh N và Bùi Thị Linh C cho chị S và giao cháu Bùi Đắc Khôi M cho anh Q để anh, chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ ngày 18/7/2019 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên thống nhất anh Q đóng góp cấp dưỡng hàng tháng nuôi cháu Bùi Thị Linh N cho chị S là 1.000.000đồng/01 tháng (một triệu đồng trên một tháng) kể từ ngày 01/8/2019 cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi. Đối với cháu C và cháu M mỗi bên sẽ tự có trách Nệm, không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết. Khi án có hiệu lực, chị S có yêu cầu thi hành án nếu anh Q chậm trả tiền thì anh Q còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Sau khi ly hôn chị S và anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp và công sức đóng góp xây dựng của vợ chồng đối với hai bên gia đình: Chị S và anh Q đều khẳng định không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

2.4. Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị S và anh Q thống nhất để chị S nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị S đã nộp theo biên lai thu số: 0001273 ngày 25/6/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K nên hoàn trả cho chị S 150.000đồng.

- *Về án phí cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Q phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã H;
- CCTHADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN HUẤN

